

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày 14 tháng 8 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI**

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Lụa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lê Duy Bình
2, Bà Vi Thị Loan

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V B, tỉnh LC.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự Th lý số 41/2024/TLHS- ST ngày 17/7/2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 02/8/2024 đối với bị cáo:

1/Họ và tên: Nguyễn Văn Th(tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/10/1991. Nơi sinh huyện V B, tỉnh LC. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn XKH, xã KH Y H, huyện V B, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1955(đã chết); con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1957. Bị cáo có vợ thứ nhất là Hoàng Mỹ L, sinh năm 1996 (*không đăng ký kết hôn*); vợ thứ hai: Vi Thị Ng, sinh năm 1990 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016. Hiện trú tại xã KHYH, huyện V B, tỉnh LC. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 13/2017/HSPT ngày 19/4/2017 của TAND tỉnh Lào Cai xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Đến nay đã được xoá án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện V B, tỉnh LC. Có mặt.

2/Họ và tên: Lục Văn Th (tên gọi khác: Không). Sinh ngày 15/8/1982. Nơi sinh huyện V B, tỉnh LC. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại thôn B2, xã KH Y H, huyện V B, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Lục Văn X, sinh năm 1959 và con bà Vương Thị Th, sinh năm 1959, trú tại thôn B2, xã KH Y H, huyện V B, tỉnh LC. Bị cáo có vợ là Ngô Thị Ph, sinh năm 1984 và có 02 người con, sinh năm 2006 và sinh năm 2007. Hiện trú tại xã KHYH, huyện V B, tỉnh LC. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện V B, tỉnh LC. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Nhân thân: Là người nghiện chất ma túy. Có mặt.

* *Người làm chứng:* + Anh Hoàng Văn Hh, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Sung 2, xã Khánh Yên Hạ, huyện V B, tỉnh LC

* *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Duy B, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn XKH, xã KH Y H, huyện V B, tỉnh LC.

+ Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1960; Ông Hà Thanh Tiềm, sinh năm 1976. Đều có địa chỉ: Địa chỉ: Thôn B2, xã KH Y H, huyện V B, tỉnh LC. Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 20 giờ 05 phút ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại thôn XKH, xã KH Y H, huyện Văn Bàn, Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang Nguyễn Văn Th có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn Huỳnh (*sinh ngày 18 tháng 8 năm 1998, trú tại thôn Sung 2, xã Khánh Yên Hạ*).

Vật chứng thu giữ của Huỳnh là 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, thu giữ của Th 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn Th nhưng không phát hiện, thu giữ gì. Về nguồn gốc ma túy, Th khai nhận vào sáng ngày 17/4/2024, Th gặp và mua của Lục Văn Th một gói ma túy với giá 170.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Th đã sử dụng 01 phần, phần còn lại đến tối bán cho Huỳnh thì bị Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Lục Văn Th vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 17/4/2024, Th tự giác lấy từ ví để trong túi quần treo ở cột nhà cạnh cửa ra vào giao nộp số tiền 170.000 đồng; lấy từ trong balo treo ở cột nhà giáp gian bếp giao nộp 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục; lấy từ hộc cột tre ở góc chuồng lợn giáp mái cộ giao nộp 02 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục giao nộp. Ngoài ra còn thu giữ của Th số tiền 58.315.000 đồng.

Về nguồn gốc ma túy, Th khai nhận: Vào buổi trưa ngày 12/4/2024 tại khu vực cầu Nậm Xây thuộc xã Minh Lương, Th gặp và mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 300.000 đồng. Th mang gói ma túy về chia tách thành 04 gói ma túy nhỏ hơn, đến ngày 15/4/2024 thì bán cho Nguyễn Văn Th 01 gói còn 03 gói bị thu giữ khi khám xét khẩn cấp vào ngày 17/4/2024.

Tại bản kết luận giám định số 169 ngày 23/4/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận:

- Số chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Hoàng Văn Huỳnh có khối lượng 0,046 gam là loại chất ma túy Heroine.

- Số chất bột khô màu trắng vón cục thu giữ của Lục Văn Th có tổng khối lượng 0,129 gam là loại chất ma túy Heroine.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù và không phạt bổ sung với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn Th từ 02 năm 01 tháng đến 02 năm 04 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo Lục Văn Th.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã Th hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Với mục đích kiếm lời bất chính, khoảng 20 giờ 05 phút ngày 17/4/2024, Nguyễn Văn Th đang Th hiện hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,046 gam Heroine với giá 100.000đ cho Hoàng Văn Huỳnh. Lục Văn Th mua trái phép 0,175 gam Heroine mới mua được với mục đích vừa để sử dụng vừa để bán kiếm lời thì bị khám xét chỗ ở thu giữ. Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc được nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, ngoài ra, bị cáo Th đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên phạt án tù giam tại bản án số 13/2017/HSPT ngày

19/4/2017, xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Đến nay đã được xóa án tích. Các bị cáo đều người chồng, người cha không chịu tu dưỡng, rèn luyện làm kinh tế thu nhập chính đáng nuôi bản thân và gia đình mà muốn kiếm tiền bất chính, bị cáo Th bỏ ra tiền 170.000đ để mua ma túy có khối lượng 0,046 gam Heroine mục đích bán kiếm lời; Bị cáo Th bỏ ra số tiền 300.000đ mua ma túy có khối lượng 0,175 gam Heroine với mục đích bán kiếm lời, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Th, bị cáo Th đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn Th có ông ngoại được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Pháp hạng Nhất; bị cáo Lục Văn Th có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo Th, bị cáo Th theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Nguyễn Văn Th không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, không có tài sản riêng, nghiện chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo Th là lao động chính, nuôi 03 người con đang tuổi ăn học, mới đi chấp hành án phạt tù về địa Phương. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với Lục Văn Th không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo bỏ ra số tiền 300.000đ mua ma túy nhằm mục đích bán ma túy kiếm lời nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự để thể hiện tính răn đe nhưng cũng có sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lục Văn Th vào ngày 12/4/2024, quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với Hoàng Văn Huỳnh là người nghiện chất ma túy, vào ngày 17/4/2024 đã có hành vi tàng trữ 0,046 gam Heroine để sử dụng cho bản thân nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Công an huyện Văn Bàn đã ra quyết định xử phạt VPHC là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với số tiền 58.315.000 đồng. Quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lục Văn Xuân không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Th, Cơ quan điều tra đã trả cho ông Lục Văn Xuân tại biên bản trao trả tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 29/6/2024 là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Về vật chứng:

Đối với 0,046 gam Heroine thu giữ của Hoàng Văn Huỳnh; 0,129 gam Heroine thu giữ của Lục Văn Th, Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,023 gam của Huỳnh và 0,053 gam Heroine của Th là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,023 gam Heroine cùng 01 mảnh giấy bạc trắng và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong thu giữ của Hoàng Văn Huỳnh và 0,076 gam Heroine, 03 mảnh giấy bạc màu trắng và bì niêm phong ban đầu đã tái niêm phong ban đầu đã tái niêm phong thu giữ của Lục Văn Th còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 100.000 đồng là tiền bị cáo Th bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 170.000 đồng là tiền bị cáo Th bán ma túy mà có, cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lục Văn Th 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 18/4/2024. Phạt bị cáo Lục Văn Th 5.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 17/4/2024.

Về vật chứng: Căn cứ điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,023g Heroine cùng 01 mảnh giấy bạc trắng và bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn; 0,076g Heroine cùng 03 mảnh giấy bạc trắng và bì niêm phong ban đầu đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn.

+ Tịch thu số tiền 100.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Th và 170.000đ thu giữ của Lục Văn Th đều là tiền bán ma túy mà có để nộp ngân sách nhà nước. Trong tổng số tiền tạm giữ số tiền 270.000 đồng.

(chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 17/7/2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th, Lục Văn Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được Th hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Ấn, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa